

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG ĐẠI LỢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG ĐẠI LỢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI LOI TRADING SERVICE AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG ĐẠI LỢI

2. Mã số doanh nghiệp: 0110831053

3. Ngày thành lập: 09/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8 ngõ 994 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945538315

Fax:

Email: dailoicommercial@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
13.	Phá dỡ	4311
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19.	Bán buôn thực phẩm	4632
20.	Bán buôn đồ uống	4633
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
23.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ loại Nhà nước cấm	4690(Chính)
24.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
25.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
28.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
29.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Điều kiện kinh doanh vận tải biển (Điều 4 Nghị định 160/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 147/2018/NĐ-CP)	5012
30.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Điều kiện đối với doanh nghiệp kinh doanh vận tải biển nội địa (Điều 6 Nghị định 160/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 147/2018/NĐ-CP)	5022
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
33.	Bưu chính	5310
34.	Chuyển phát	5320
35.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
36.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động bar và quán giải khát có khiêu vũ) (Trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5629
37.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Loại trừ kinh doanh quán Bar, giải khát có khiêu vũ)	5630
38.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
39.	Quảng cáo	7310
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, quản lý sự kiện	8230

44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu – Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh – Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Loại trừ dịch vụ bảo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
-----	--	------

6. **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG MINH	Chung cư TNT, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	175.000	1.750.000.000	35,000	001087042008	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	175.000	1.750.000.000	35,000		

2	NGUYỄN ANH ĐỨC	P 1808 –CT2, Đường Ngô Thi Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	0330790099 65
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	
			Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
3	CÙ THỊ THU LAN	Ngõ 6 Bà Triệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	175.000	1.750.000.000	35,000	0011820256 26
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	175.000	1.750.000.000	35,000	

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/05/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001087042008

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Chung cư TNT, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Chung cư TNT, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội